

Số: 390/QĐ-UBND

Sính Phình, ngày 03 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SÍNH PHÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách Nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương 06 tháng cuối năm 2025 tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 257/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh và giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh và giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Điện Biên quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025 khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã Sính Phình về việc thành lập cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã Sính Phình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định là Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 đến hết năm ngân sách 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Phòng Kinh tế xã; KBNN khu vực X - Phòng Giao dịch số 6; Đội Thuế cơ sở 3 tỉnh Điện Biên; Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Biều

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SÍNH PHÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã Sính Phình)

I. VỀ PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi

- Năm 2025, là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025, thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh. Đối với số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp xã cho các cơ quan, đơn vị, đoàn thể để thực hiện tiền lương và các chế độ phụ cấp, trợ cấp đến mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng, tăng chi các chế độ, chính sách an sinh xã hội (*từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung*);

- Nguồn thu tiền sử dụng đất, đầu giá đất (*sau khi đã hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng*): Sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phân bổ và giao dự toán ngân sách

2.1. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể căn cứ tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm trước và chế độ, chính sách hiện hành để khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước; đảm bảo tối thiểu bằng mức giao thu của Hội đồng nhân dân xã;

- Việc phân bổ, giao dự toán thu của các cơ quan đơn vị, đoàn thể xã dựa trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2024; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu; ngăn chặn hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế; tăng cường đôn đốc thu tiền nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

2.2. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách

2.2.1. Chi đầu tư phát triển

- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu khác được phân cấp cho xã theo quy định của Trung ương, của tỉnh đối với từng nguồn vốn;

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất theo phân cấp;

- Chi từ nguồn huy động đóng góp theo quy định của pháp luật, nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách xã để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng;

- Các khoản chi đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

2.2.2. Các khoản chi thường xuyên

- Dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025 được UBND xã giao cho các cơ quan, Đảng, Đoàn thể, các đơn vị hành chính, sự nghiệp; các đơn vị lực lượng vũ trang; các đơn vị trường học trên địa bàn xã bảo đảm bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định;

- Bố trí giao dự toán chi đảm bảo hoạt động của các cơ quan, Đảng, Đoàn thể, các đơn vị hành chính, sự nghiệp; các đơn vị lực lượng vũ trang; các đơn vị trường học trên địa bàn xã được giao nhiệm vụ thu lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, dự toán chi tiết theo 2 phần: Kinh phí tự chủ và kinh phí không tự chủ;

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, việc phân bổ và giao dự toán xác định theo từng nhóm tự chủ, theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính;

- Ngoài ra, đối với thực hiện nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện theo Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND tỉnh ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan;

- Đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường: Ưu tiên bố trí đảm bảo thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị, Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

- Đối với Sự nghiệp khoa học công nghệ: Ứng dụng khoa học và công nghệ, các hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ khác (không bao gồm chi nghiên cứu khoa học và công nghệ);

- Đối với kinh phí sự nghiệp giáo dục: Phòng Kinh tế xã xây dựng dự toán, thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân bổ chi tiết, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trường học theo quy định; phối hợp với Phòng văn hóa - xã hội hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đối với các đơn vị trực thuộc trên địa bàn xã theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ giáo dục và đào tạo;

- Các cơ quan nhà nước, Đảng, tổ chức chính trị xã hội được giao kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương và tỉnh đã ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2025, nhất là các chính sách an sinh xã hội để các đối tượng hưởng chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay, như: Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định; Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 và Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ; Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; bảo hiểm y tế cho hộ cận nghèo... Kết thúc năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, đặc biệt lưu ý các trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí năm 2025 gửi Phòng Kinh tế xã để tổng hợp báo cáo UBND xã trình Ủy ban nhân tỉnh, Sở Tài chính xem xét, xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2025 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo;

- Kinh phí đánh giá quy hoạch; kinh phí lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật được bố trí bằng nguồn vốn chi thường xuyên và nguồn vốn khác;

c) Phân bổ, giao dự toán từ nguồn cấp trên bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình mục tiêu nhiệm vụ năm 2025: Trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, căn cứ dự toán chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ khác được giao, UBND xã thực hiện phân bổ, giao dự toán chi tiết từng chương trình, dự án cho các cơ quan nhà nước, Đảng, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện.

d) Bố trí dự phòng ngân sách: Đối với kinh phí dự phòng ngân sách đã được UBND xã giao, các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật

Ngân sách Nhà nước; hướng dẫn tại điểm đ khoản 2 Điều 22 Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2025, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025 - 2027.

e) Đối với nguồn tăng thu ngân sách, sau khi dành 70% thực hiện cải cách tiền lương, phần còn lại UBND xã, ưu tiên để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng được cấp có thẩm quyền quyết định, bổ sung dự phòng ngân sách để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách.

f) Giao dự toán chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục ngân sách Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách Nhà nước, Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

g) Ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính và quy định tại Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2025

- Căn cứ vào dự toán ngân sách đã được giao, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã, phải thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2025 để dành tạo nguồn tích lũy thực hiện tiền lương giai đoạn 2022 - 2025 (*không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) để thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2025.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương của các cơ quan, đơn vị, bao gồm:

+ 70% tăng thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 thực hiện so với dự toán (*không kể thu tiền sử dụng đất; thu tiền bảo vệ đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã*) được UBND xã giao;

+ Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2025;

- Các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn như trên mà không đủ nguồn thì ngân xã hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện.

2.4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống TABMIS

Kho bạc nhà nước nơi giao dịch thực hiện kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 14/3/2024; đồng thời thực hiện nhập, phê duyệt bút toán dự toán trên TABMIS và nhập Lệnh chi tiền của ngân sách cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 41/2025/TT-BTC ngày 16/6/2025;

- Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 được giao, các cơ quan, đơn vị tổ chức công khai dự toán ngân sách đúng quy định.

II. VỀ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách

Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách Nhà nước, đồng thời lưu ý triển khai một số nội dung sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành;

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách năm 2025 trên cơ sở rà soát, phân loại, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ thu năm 2025. Tăng cường biện pháp chỉ đạo các cơ quan đấu tranh có hiệu quả với những hành vi trốn, lậu thuế, tập trung vào những địa bàn, những lĩnh vực có số thu lớn. Rà soát lại doanh số, mức thuế của các đối tượng thu và tình hình phát triển sản xuất kinh doanh để đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định. Đồng thời có kế hoạch đôn đốc xử lý các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh. Nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra;

- Ban Chỉ đạo chống thất thu và đôn đốc thu nộp ngân sách xã, Thuế cơ sở 3 tỉnh Điện Biên và các cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu thu, phấn đấu thực hiện tốt chỉ tiêu thu được giao, thu kịp thời, đầy đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước và không để phát sinh nợ mới;

- Các cơ quan thu: Bám sát các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục thuế, đánh giá, phân tích, dự báo và theo dõi tiến độ cụ thể từng sắc thuế, những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực... để xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện, tăng cường công tác quản lý đăng ký, kê khai thuế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về nộp hồ sơ kê khai thuế, báo cáo quyết toán thuế. Kiểm soát chặt chẽ các hồ sơ đề nghị hoàn thuế đảm bảo theo quy trình, quy định. Tập trung thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, doanh nghiệp được hoàn thuế để có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm; Đôn đốc thu hồi nộp ngân sách nhà nước các khoản truy thu, xử phạt sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tham mưu, kiến nghị UBND xã nhất là Ban Chỉ đạo thu, nộp ngân sách địa phương các giải pháp chỉ đạo đốc thu và chống thất thu;

- Tăng cường công tác quản lý công, triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật; Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách

Các cơ quan nhà nước, Đảng, tổ chức chính trị xã hội, sự nghiệp sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; Phòng Kinh tế xã, Kho bạc Nhà nước khu vực X - Phòng giao dịch số 6 tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định, trong đó lưu ý:

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, các nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2025. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đảm bảo tiến độ phải kịp thời điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn;

- Đối với dự toán chi từ nguồn vốn vay và viện trợ thực hiện trong phạm vi dự toán được giao, theo tiến độ giải ngân thực tế của dự án nếu có (*theo phương thức ghi thu, ghi chi NSNN*);

- Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; tiết kiệm các khoản chi liên quan đến mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài; xây dựng, ban hành đầy đủ định mức sử dụng xe ô tô, máy móc, thiết bị chuyên dùng. Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ. Trường hợp phát hiện các đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả;

- Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo an sinh xã hội theo chế độ. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã, sử dụng ngân sách không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả;

- Căn cứ kết quả thực hiện từng chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã tổng hợp xác định nhu cầu, nguồn

kinh phí đã được bố trí, kinh phí còn thiếu theo cơ chế hỗ trợ của từng chính sách báo cáo UBND xã để trình UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh Điện Biên thẩm định, cấp bổ sung. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, đoàn thể có nguồn cải cách tiền lương còn dư (*nếu có, sau khi đã đảm bảo thực hiện cải cách tiền lương trong năm*), thực hiện giảm trừ tương ứng phân kinh phí hỗ trợ, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả về UBND xã;

- Đối với nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước phát sinh tăng thêm để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội và chính sách cho cán bộ công chức như Nghị định 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 về Quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng và Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP về tinh giản biên chế, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và tổng hợp xác định nhu cầu gửi (*Phòng Kinh tế xã*) để tổng hợp báo cáo UBND xã để trình UBND tỉnh, Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí.

- Chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định. các cơ quan, đơn vị, đoàn thể báo cáo UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*).

3. Về thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí

- *Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách*: Thực hiện đúng những quy định hiện hành về cấp phát, thanh toán, điều chỉnh, bổ sung dự toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn và quy định bổ sung tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính. Căn cứ dự toán năm được giao, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi tiêu ngân sách được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ. Phòng Kinh tế, Phòng Giao dịch số 6 - Kho bạc Nhà nước khu vực X có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện.

- Thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 19 Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính;

- Việc hạch toán kế toán và báo cáo định kỳ kết quả rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho cơ quan tài chính đồng cấp, cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính;

- Định kỳ hàng quý, Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND xã tình hình thực hiện kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện chính sách. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, đoàn thể không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định giao Phòng Kinh tế xã tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho tới khi các cơ quan, đơn vị, đoàn thể có báo cáo đầy đủ;

- Việc thực hiện cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền: Được áp dụng đối với các nhiệm vụ và theo quy trình quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

4. Điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách: Việc điều chỉnh dự toán thực hiện theo quy định tại Điều 49, Điều 50, Điều 53 Luật Ngân sách Nhà nước. Trường hợp điều chỉnh nhiệm vụ chi trong phạm vi dự toán kinh phí được giao không tự chủ, không thường xuyên nhưng đã được ghi chú theo nhiệm vụ chi trong quyết định giao dự toán đầu năm hoặc quyết định giao dự toán bổ sung trong năm của UBND xã, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thống nhất với Phòng Kinh tế xã trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước ngày 15/11/2025, đồng thời gửi KBNN khu vực X - Phòng Giao dịch số 6 để kiểm tra và điều chỉnh trên hệ thống Tabmis theo quy định.

5. Xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán NSNN

- Trình tự lập, xét duyệt, thẩm định quyết toán Ngân sách Nhà nước thực hiện theo Điều 66, Điều 67 Luật NSNN; Điều 44 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; Điều 27 Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Thời hạn nộp báo cáo quyết toán Ngân sách năm 2025 gửi về UBND xã *(qua Phòng Kinh tế)* **trước ngày 10/02/2026.**

6. Thực hiện chuyển nguồn ngân sách sang năm sau: Phòng Kinh tế phối hợp với KBNN khu vực - Phòng giao dịch số 6 thực hiện quản lý chặt chẽ chi chuyển nguồn sang năm sau theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách Nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công năm 2024, Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025; Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán năm 2025.

7. Quyết toán dự án hoàn thành

- Quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các giải pháp cụ thể của Chính phủ, Bộ Tài chính, Văn bản của UBND tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh đối với việc thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư trong thực hiện, chấp hành các quy định của pháp luật về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ quyết toán hợp đồng... và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định; Phòng Kinh tế, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, đánh giá tình hình thực hiện lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục và thời gian quy định về quyết toán dự án hoàn thành;

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đảm bảo thời gian, nội dung mẫu biểu, số liệu báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý đối với các dự án chậm quyết toán (nếu có).

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng NSNN trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách;

- Thực hiện đầy đủ chế độ công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị sử dụng ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội được giao quản lý quỹ có từ ngân sách nhà nước và quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ, . Đồng thời thực hiện chế độ báo cáo ngay sau khi thực hiện việc công khai dự toán ngân sách năm 2025 và quyết toán ngân sách năm 2024 để Phòng Kinh tế tổng hợp tham mưu cho UBND xã báo cáo UBND tỉnh và Sở Tài chính theo quy định;

- Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

- Việc công khai tài chính, ngân sách xã: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã theo các nội dung công khai sau:

+ Dự toán ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân xã;

+ Dự toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định;

- + Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương trong năm (*quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm*);
- + Quyết toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn;
- + Tổng hợp tình hình công khai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy định này được áp dụng thực hiện từ ngày 01/7/2025 đến hết năm ngân sách 2025. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, đoàn thể phản ánh kịp thời về UBND xã (*qua Phòng Kinh tế xã*) để được hỗ trợ hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.